

# LUẬN XÁ LỢI PHÁT A TỖ ĐÀM

## QUYỂN 18

### Phẩm 11: **PHẨM PHIÊN NẢO THUỘC PHẦN PHI VẤN** (Phần một)

Có một bậc xuất thế, Như Lai Vô Sở Trước Đẳng Chánh Giác đã dứt bật pháp ác bất thiện, sinh các pháp thiện, dứt trừ pháp khổ, được pháp vui, vắng lặng các lậu, diệt các lậu, trừ các nghiệp đã gây ra, có thể đạt được tịch tĩnh đệ nhất nghĩa trong mát, tận rốt ráo, phạm hạnh rốt ráo, yên vui rốt ráo, biên vực khổ rốt ráo, được Niết-bàn.

Do nhân duyên này, nên nay sẽ gom nhóm pháp môn bất thiện.

Nhờ cậy sự sinh, nhờ cậy tộc họ, nhờ cậy sắc, nhờ cậy của, nhờ cậy sang, nhờ cậy sự tôn thưng, nhờ cậy họ hào phóng, nhờ cậy không có bệnh, nhờ cậy tuổi tráng kiện, nhờ cậy mạng, nhờ cậy thợ khéo, nhờ cậy học rộng, nhờ biện tài, nhờ được lợi dưỡng, nhờ được cung kính, nhờ tôn trọng, nhờ đầy đủ, nhờ sức mạnh, nhờ giới, nhờ đồ chúng, nhờ bè nhóm, nhờ đời trước dài, nhờ sức mạnh, nhờ thần túc, nhờ thiền, nhờ không có mong cầu, nhờ tri túc, nhờ chỗ một mình, nhờ A-lan-nhã, nhờ khát thực, nhờ y phẩn tảo, nhờ ta có thể lìa thức ăn phung phí, nhờ thọ thực một bữa, nhờ trong gò má, nhờ chỗ trống, nhờ ở dưới cội cây, nhờ cậy ngôi ngay thẳng, nhờ đồ trải ngôi, nhờ cậy chỉ ba y. Dưa nịnh, tà kính, hiện tướng để cầu lợi, dựa vào sự sai khiến, khen sự cầu xin, dùng lợi cầu lợi, ta hờn, ham thích vị, không giữ giới, tướng giận thay đổi, giận những lời dạy của tôn trưởng, trái lời dạy của tôn trưởng, ngang ngược đối với lời dạy của tôn trưởng, khi dễ lấn lướt, đánh đập, lừa dối học, đấu, cân đong, lừa dối của vật, gây tổn thương, xâm hại, trói buộc, giam giữ, đụng chạm gây sự, chiếm đoạt, cố ý làm, nói nhiều nói ngang, khinh thị, chê bai, ép ngặt, đối trá điều thiện, che giấu, chứa cất chung, ưa nói việc quan, việc thế gian, việc binh giáp, việc chiến đấu, việc đại thần, việc xe cộ, việc phụ nữ, việc tràng hoa, việc rượu thịt, việc dâm dục, việc giường nằm, việc y phục, việc uống ăn, việc chỗ bán rượu,

việc bà con, lời nói ngằn ấy, tư duy việc thế gian, nói việc biển, không biết pháp, không biết nghĩa, không biết thời, không biết đủ, không biết thân mình, không biết chúng sinh, không biết người, không biết người hơn, kém, như tà kiến, biên kiến, kiến điên đảo, kiến tìm kiếm, giới tìm kiếm, đạo giới tìm kiếm, thân kiến, động, tự khen mình, không có niềm tin, không hiểu biết, keo kiệt, bòn sẻn, khen trước mặt, ngăn cản, luyến tiếc, không tin nghiệp báo, chê bai bố thí, chê bai học, khen mình, khen kẻ thù, khen giả dối, không tự tại, thuộc về người thờ phụng người khác, không oán ghét, mà oán ghét, chìm mất, tâm bi, không chán đủ, không siêng năng, tinh tiến, không nhẫn nhục, không phải oai nghi, không thọ giáo, gần gũi tri thức ác, thân hậu kẻ ác, làm theo hạnh ác, hành vi ác, gần gũi kẻ yếu hèn, làm theo pháp yếu hèn, biết yếu hèn, gìn giữ pháp yếu hèn, không thuận tư duy, gần gũi đạo yếu hèn, tâm loạn, ưa tranh cãi, rộng về giới cấm, kính trọng pháp tà, lui sụt pháp thiện, trạo cử, trang sức thân, chịu đựng xấu hổ, nói cuồng, không ghi nhận, nghĩ bên ngoài, theo lo mừng, tự cao, chê bai người khác, không kính, không tự ty, không thật sự kính trọng, khó đầy, khó nuôi, lưỡi biếng vô dụng, trề nải, lùi sụt giữa chừng, thiện về sau, siêng năng dục, siêng năng khổ, tham, siêng năng tham, phiền não ràng buộc, nổi khổ buồn thảm, nghĩ nhớ lo lắng, mọi nổi khổ, sợ hãi, đáng đáp yếu hèn, đáng đáp mạnh mẽ, nghi ngờ, không có thân thích, chướng ngại điều thiện, không vừa ý nhau, trở ngại việc thiện, biên thật, không gần gũi, lia người, thấp kém, tự cường, nhẫn nhục, tùy tham, tự cao cử, tự buông thả, không giữ gìn, lia thiện, không ăn năn, ôm hận, tiếc lẫn, tà giáo, kiện tụng, không lẫn tránh, kính lỗi, mừng khi thấy người gặp tai họa, tìm lỗi lầm, phi hạnh, cầu thiện, thiện vô ích, không biết ơn, không biết ơn mình, khinh chê, giận dữ, tánh ác, ngang bướng, bỏ tu học, quở trách, can ngăn, chê trách ngược lại, quở rồi, nói năng lộn xộn, nảy sinh sự giận dữ, việc quở trách can ngăn không thành, quở trách không tự sáng suốt. Chấp thân, thấy đối, cử thân, thấy lông bông, lo thân kiến, cầu thân kiến, gần gũi thân kiến, thân mạn kiến, dạo chơi tiệc thân kiến, thân ta, dục nhiễm, dục nhiễm chung, bi, không thân, tăng thêm lạc dục, nhiều hy vọng, không thấy đủ, hy vọng rất ráo, không đủ, không đầy, trở ngại chấp mắc, cùng khắp như nước thấm nhuần trôi chảy, nhận chìm mất chi ái, có thể sinh gốc khổ, muốn đạt tham đắm chấp mắc, đốt cháy, khát, ở nhà, gắng nhẫn, nhọt trần, pháp ái, thất niệm, không chánh trí, không gìn giữ các căn môn, ăn không biết đủ, vô minh, có ái, có kiến, không phải có kiến, dục lậu, hữu lậu, cầu dục, cầu hữu, hại giới, hại kiến, giới suy vi, kiến

suy đồi, mạng suy sụp, dáng dấp suy vi, hành vi suy kém, làm điều ác, không làm điều thiện, gần gũi tại gia, gần gũi người xuất gia.

Do hai duyên nên sinh dục nhiễm. Do hai duyên sinh tà kiến, giận dữ, xem xét, oán ghét, ôm hận, nung nấu, ganh ghét, keo kiệt bõn sẻn, biến hóa huyễn hoặc, gian dối, không hổ, không thẹn, khoe khoang, tự kiêu, tranh tụng, cao ngạo, buông lung, mạn, tăng thượng mạn. Hòa hợp trong hai pháp, hòa hợp ngoài, hợp trong, ngoài, hy vọng, rất hy vọng, hy vọng xấu ác.

Tham, tham ác, dục nhiễm phi pháp, ba căn bất thiện, ba việc khó điều phục, ba tối tăm, ba hoang phế, ba triền, ba lay động, ba thứ nhơ bên trong, ba sự tranh chấp bên trong, ba oán thù bên trong, ba sức cứng bên trong, ba hại bên trong, ba điều ghét bên trong, ba độc, ba thứ vượt hơn, ba nhóm tối tăm, ba lực.

Lại có ba lực, ba ái, ba không gồm nhiếp, ba hành ác, ba hành ác của thân, ba hành ác của ý, ba thứ bất tịnh, ba thứ không hiểu biết, ba thứ không ngay thẳng, ba đàm ẩm, ba dục, ba tưởng, ba giác, ba cầu, ba lửa, ba thứ ấm áp, ba noãn, ba tai, ba nhiệt, ba sự cháy nám, ba ác, ba hữu, ba lậu, ba không khinh để, ba thứ không mềm dịu, ba pháp không trừ, ba pháp đã xong).

Bốn lưu, bốn ách, bốn thủ, bốn nhiễm, bốn hành ác của miệng, bốn kết, bốn mũi tên, bốn trụ xứ của thức, bốn duyên sinh ái, bốn ái hòa hợp, bốn đạo hạnh ác, bốn nghiệp phiền não, bốn điên đảo, bốn sự sợ.

Lại có bốn sự sợ, lại có bốn lui sụt. (bốn pháp đã xong).

Năm dục, năm cái, năm phiền não phần dưới, năm phiền não phần trên, năm đạo, năm tâm hoang, năm tâm triền, năm sự sợ, năm oán thù, năm Vô gián, năm phạm giới, năm ngũ phi pháp, năm không ưa, năm sự ghét nhau, năm pháp giận hờn, năm pháp ưu căn, năm ganh ghét, năm duyên sinh, ngũ ngũ phạm giới, năm lỗi lầm tai hại duyên phạm giới.

Lại có năm lỗi: Không kính cha, mẹ. Không kính Sa-môn, Bà-la-môn. Không kính bậc thân trưởng. (năm pháp đã xong).

Sáu thứ dựa vào tham mừng, sáu thứ dựa vào tham lo, sáu thứ dựa vào tham xả, sáu thứ nhiễm, sáu thứ vui.

Lại có sáu lạc, sáu ái, sáu giận dữ, sáu móc sắt, sáu không gìn giữ, sáu căn tranh cãi. (sáu pháp đã xong).

Bảy nhiễm chung, bảy dục nhiễm chung, bảy chỗ thức trụ, bảy mạn, bảy không kính, bảy lậu, bảy pháp yếu hèn, bảy lay động, bảy tự nhờ cậy, bảy cầu, bảy sự tìm tòi, bảy tạo tác, bảy sinh. (bảy pháp đã

xong).

Tám pháp thế gian, tám chẳng phải Thánh ngữ, tám việc lười biếng, tám chỗ nạn, trở ngại tu phạm hạnh. (tám pháp đã xong).

Chín ngàn ấy pháp, chín pháp gốc ái, chín nơi cư trú của chúng sinh, chín lỗi phạm giới. (chín pháp đã xong).

Mười sử phiền não, mười kiết phiền não, mười tướng, mười giác, mười tà, mười việc não, mười đạo nghiệp bất thiện, mười pháp gây ra đọa địa ngục nhanh chóng như giáo đâm. (mười pháp đã xong).

Mười một tâm cấu ố, hai mươi thứ thân kiến, hai mươi pháp tạo ra đọa địa ngục nhanh chóng như giáo đâm, hai mươi một tâm như. Ba mươi pháp tạo ra đọa địa ngục nhanh chóng như giáo đâm. Ba mươi sáu ái hành. Ba mươi pháp tạo ra đọa địa ngục nhanh như giáo đâm, bốn mươi pháp gây ra đọa địa ngục nhanh như giáo đâm, sáu mươi hai kiến.

Sao nói là cậy vào sự sống?

Đáp: Chúng sinh quý trọng sự sống, lấy sự sống làm chỗ tự cao, dùng sự sống làm cảnh giới. Nếu tâm nghĩ nhớ, thì nói là sinh sự tốt đẹp, rồi lấy làm tự cao, gọi là cậy vào sự sống.

Lại nữa, cậy vào sự sống, sự sống của ta vượt vượt hơn sự sống xứ kia, sự sống ở chỗ đó thấp. Sự sống của ta vượt hơn hẳn trong các sự sống của thế gian. Chúng sinh quý trọng ở sự sống, thường kính trọng sự sống. Nếu tâm nghĩ nhớ đến vẻ tốt đẹp của các sự sống, lấy đó làm tự cao, thì gọi là cậy vào sự sống.

Cậy ở dòng họ, cậy ở sắc, ở của cải, sự sang trọng, cậy ở sự tôn quý, vượt hơn, người dòng họ hào quý, cậy ở chỗ không bệnh, tuổi tráng niên, ở thọ mạng khỏe mạnh, cậy ở công xảo, học rộng, cậy ở biện tài, cậy ở chỗ nhận được lợi dưỡng, được người cung kính, được tôn trọng, cậy ở chỗ đầy đủ, mẫu mực, đồ chúng, cậy ở bè nhóm, ở đời trước lâu dài, ở công sức, ở thần túc, ở thiên, nhờ cậy ở chỗ không cầu mong, nhờ cậy ở biết đủ, chỗ riêng một mình, nhờ cậy vào A lan nhã, khát thực, mặc y phẩn tảo, nhờ cậy ở ta có thể lìa thức ăn phung phí, cậy ở thọ thực, ở trong gò má, ở ngoài trời, ở dưới cội cây, cậy ở chỗ thường ngồi ngay thẳng, tùy trải tọa cụ, cậy chỉ ba y như đã nói rộng ở trên.

Sao nói là dựa nịnh?

Đáp: Nếu dựa vào người khác để cầu lợi, đổi thay nghi thức, biểu hiện gồm nhiếp các căn, gọi là dựa nịnh.

Sao nói là kính tà?

Đáp: Nếu dựa vào người khác để cầu lợi, bằng lời lẽ trau chuốt

bóng bẩy, thuận theo ý người khác, biểu hiện giả dối bằng phương tiện khôn khéo, do hành vi cung kính này nên gọi là kính tà.

Biểu hiện cầu lợi là gì?

Đáp: Nếu dựa vào người khác để cầu lợi, thấy có các vật như áo, cơm, đồ nằm, thuốc men, với tâm mong muốn được biểu hiện sự tốt đẹp tương xứng, gọi là biểu hiện tướng mạo để mưu cầu lợi dưỡng.

Sao nói là dựa vào sự sai khiến?

Đáp: Bị người sai khiến, dù là hèn hạ nhưng vì lợi, nên theo đuổi mãi không ngừng, gọi là dựa vào sự sai khiến.

Nói khen để cầu xin là sao?

Đáp: Nếu dựa vào người khác để cầu lợi, thấy có y phục, thức ăn uống, giường nằm, các vật dụng thuốc men v.v., tâm mong muốn có được, trước hết khen sự tốt đẹp của người kia, lại nói: “Tôi cần”, gọi là khen để cầu xin.

Dùng lợi để cầu lợi là sao?

Đáp: Tâm mong muốn được, như theo người kia được lợi, bảo cho người này biết, hoặc theo người này được lợi, bảo cho người kia biết. Lợi được từ chỗ này, hưởng chỗ người kia khen đây là thí chủ, lợi được ở chỗ kia, hưởng người này khen đây là thí chủ. Nếu hành vi như thế mà được lợi, gọi là dùng lợi cầu lợi.

Sao nói là ta vượt vượt hơn?

Đáp: Nếu do kiêu ngạo tự cao, cho mình là hơn, gọi là ta vượt vượt hơn.

Ham thích vị là gì?

Đáp: Tham ăn, mưu cầu nhiều thứ vị, gọi là ham thích vị.

Sao nói là không thủ hộ giới?

Đáp: Nếu bỏ oai nghi của người xuất gia, gọi là không thủ hộ giới.

Nói đổi thay của tướng mạo giận là gì?

Đáp: Nếu khởi tâm bất thiện, làm cho các căn đổi khác, nếu do mười não, mỗi não phát khởi, khiến các căn đổi khác, gọi là sự đổi thay của tướng mạo giận.

Sao nói là phần nộ với giáo tôn?

Đáp: Tôn, nghĩa là Phật, đệ chết Phật, nếu các vị ấy truyền dạy, bèn chống trái, giận dữ, hoặc nói nhiều, hoặc nhăn mày, xị mặt, biểu hiện tướng giận. Nếu giáo bảo nên cẩn thận giữ gìn trọng cấm, bèn chống đối trái ngược, giận dữ, hoặc nói nhiều, hoặc nhăn mày, xị mặt, hiện dáng vẻ giận dữ, gọi là phần nộ với giáo tôn.

Nói trái với giáo tôn là sao?

Đáp: Tôn, nghĩa là Phật, đệ chết Phật, nếu các vị ấy truyền dạy khiến cho thuận, lại chống trái với sự gìn giữ trọng cấm, gọi là trái với giáo tôn.

Sao gọi là ngang ngược đối với giáo tôn?

Đáp: Như Đức Thế Tôn đã chế: Đừng nên tạo ra, đừng nên làm việc ấy, đừng nên nói lời nói ấy, đừng tạo sự phân biệt ấy. Người kia đối với các điều chế không nên làm theo thuyết ấy, cho là nên thuyết. Không nên làm việc làm ấy, cho là nên làm. Không nên nói lời ấy, cho là nên nói. Không nên tạo sự phân biệt ấy, cho là nên phân biệt. Đó gọi là ngang ngược đối với lời dạy của bậc tôn trưởng.

Nói khi dễ, lấn lướt là gì?

Đáp: Nếu xúc não, khinh miệt chúng sinh mà không muốn dứt hại mạng họ, gọi là sự khi dễ lấn lướt.

Sao nói là đánh đập?

Đáp: Nếu xem thường tay cầm gậy gộc đánh đập, gọi là đánh đập.

Lừa dối về học, đấu là gì?

Đáp: Nếu có tâm không công bằng, thu, chi nhiều, ít, gọi là lừa dối về học, đấu.

Thế nào là lừa dối về cân đong?

Đáp: Nếu với tâm không công bằng, thu chi nặng, nhẹ, gọi là lừa dối về cân đong.

Lừa dối tài vật là sao?

Đáp: Nếu vật xấu dở lẫn lộn trong vật tốt đẹp, như phân ra nhiều thứ vật, nếu dùng dây làm giới hạn, lại dời khỏi chỗ cũ, gọi là lừa dối tài vật.

Gây tổn thương là sao?

Đáp: Nếu xâm phạm, hủy hoại thân người khác, gọi là gây tổn thương.

Xâm hại là gì?

Đáp: Nếu khinh miệt chúng sinh, giận dữ, muốn gây tổn hại, muốn cắt đứt mạng người kia, gọi là xâm hại.

Sao nói là trói buộc, giam cầm?

Đáp: Nếu chúng sinh bị sự sinh chết ràng buộc, thường giam mình ở chỗ tăm tối, gọi là trói buộc, giam cầm.

Đụng chạm gây sự là sao?

Đáp: Nếu khởi tâm bất thiện, dùng tay tìm kiếm, gọi là đụng chạm

gây sự.

Xâm đoạt là sao?

Đáp: Là khởi tâm bất thiện, lừa dối cướp đoạt của vật của người khác.

Cố làm là sao?

Đáp: Tâm khởi hành vi không vắng lặng, tâm biết mà vẫn gây ra, đó gọi là cố làm.

Lời nói nhiều là sao?

Đáp: Nói lời ương bướng, khinh thường, chê bai, gọi là nói nhiều.

Nói ngang ngược là sao?

Đáp: Nếu lời nói vô nghĩa, gọi là nói ngang ngược.

Nói khinh thị, chê bai là sao?

Đáp: Là nói không chân thật, lừa dối người khác.

Bức bách là sao?

Đáp: Nếu quốc vương, quan lại, nếu bước xéo, giẫm đạp một cách khốn khổ, tịch thu tài sản, vật dụng của người khác, gọi là bức bách.

Lừa dối điều thiện là sao?

Đáp: Nếu nhằm lừa dối, hoặc nhặt lấy của cải, vật dụng của người khác, mà biểu hiện như thân thuộc, gọi là lừa dối điều thiện.

Che giấu là sao?

Đáp: Nếu vật dùng chung, chưa chia, ta lén lấy vật tốt đẹp, đem cất giấu, gọi là che giấu.

Chứa cất chung là sao?

Đáp: Nếu người nào đã phát thệ chia vật, lấy vật không tốt, mà lấy đại vật tốt, gọi là chứa cất chung.

Ưa nói việc quan là sao?

Đáp: Thường đem phép tắc của quan ra nói trước hết, hoặc nói trừu tượng, hoặc nói dài, ngắn, nhiệm ưa việc này, gọi là ưa nói về việc quan. Việc của thế gian, việc binh giáp, việc chiến đấu, việc phụ nữ, xe cộ, việc trang hoa, việc rượu, thịt, việc dâm dục, việc giường nằm, việc y phục, việc uống, ăn, việc bán rượu, việc bà con, cũng giống như thế, nếu cấu nhiễm, ưa thích việc ấy.

Ngân ấy nói năng là sao?

Đáp: Trừ việc ưa nói trên, nếu là việc khác, chúng sinh khác, vật khác, cảnh giới khác, tự nhiên khác. Đó gọi là ngân ấy nói năng.

Nói tư duy việc thế gian là sao?

Đáp: Nếu nghĩ nhớ làm đầu, tư duy việc thành, hoại của thế gian, gọi là tư duy việc thế gian.

Sao nói là nói việc biển?

Đáp: Nếu lấy biển làm đầu, hoặc nói về các thứ báu, hoặc nói thật, giả, tiêm nhiễm, ưa thích việc ấy, gọi là nói việc biển.

Thế nào là không biết pháp?

Đáp: Nếu đối với pháp thiện, bất thiện, vô ký, không biết tự tướng, không quán tướng, không phân biệt tướng, gọi là không biết pháp.

Thế nào không biết nghĩa?

Đáp: Nếu đối với nghĩa đời nay, đời sau của các pháp, không biết về tự tướng, không quán tướng, không phân biệt tướng, gọi là không biết nghĩa.

Sao nói là không biết thời tiết?

Đáp: Như không biết lúc nên vào xóm, nên ra khỏi xóm, lúc nào nên đọc tụng, thọ học, tư duy. Đối với việc này không biết tư tướng, không quán tướng, không phân biệt tướng, gọi là không biết lúc.

Hỏi: Thế nào là không biết đủ mà ăn?

Đáp: Nói không biết đủ là không biết đủ, không biết tự tướng, không quán tướng, không phân biệt tướng, đó gọi là không biết đủ.

Sao nói là không biết thân mình?

Đáp: Không biết ta nên có niềm tin như thế, giới như thế, học vấn như thế, bố thí như thế, huệ như thế, ứng đáp như thế. Nếu đối với pháp này không biết tự tướng, không quán tướng, không phân biệt tướng, gọi là không biết thân mình.

Nói không biết chúng là sao?

Đáp: Chúng Sát lợi, chúng Bà-la-môn, chúng Cư sĩ, Sa-môn, lẽ ra phải qua lại như thế, ngồi đứng như thế, lẽ ra phải nói, nín như thế. Nếu ở trong các chúng ấy không biết tự tướng, không quán tướng, không biết phân biệt tướng, gọi là không biết chúng.

Nói không biết người là sao?

Đáp: Nếu người giữ giới, chê bai giới, nếu người có thể quán, nếu đối với những người này không biết tự tướng, không quán tướng, không phân biệt tướng, gọi là không biết người.

Nói người hơn không biết, kém là gì?

Đáp: Nếu đối với người tôn, ty, không biết tự tướng, không quán tướng, không phân biệt tướng, gọi là người hơn không biết, kém.

Sao nói là tà kiến?

Đáp: Hoặc có người khởi kiến chấp như thế, cho là không có thí, không có cho, không có cúng tế, không có nghiệp báo thiện ác, không có đời nay, đời sau, không có cha mẹ, không có trời, không có chúng



sinh hóa sinh, không có Sa-môn, Bà-la-môn thế gian, chánh hướng tới chánh đạt đến, hoặc đời nay, đời sau, tự biết chứng, phân biệt nói, gọi là tà kiến.

Biên kiến là gì?

Đáp: Như chấp tất cả có, chấp tất cả không, chấp tất cả là một, chấp tất cả là khác, nếu chấp tất cả các thứ gọi là biên kiến.

Hỏi: Thế nào là kiến điên đảo?

Đáp: Nếu thấy chánh giác nói là phi chánh giác, nếu phi chánh giác cho là chánh giác. Nếu thấy pháp thiện nói là chẳng phải pháp thiện, nếu thấy pháp bất thiện nói là pháp thiện. Nếu thấy Sa-môn, Bà-la-môn hướng đến chánh, nói là không phải hướng đến chánh. Nếu không phải Sa-môn, Bà-la-môn hướng chánh, cho là hướng đến chánh. Nếu có người tạo ra chấp này: Ta ưa niềm vui thế gian, đời sau, sẽ ưa pháp thường hằng không gián dứt, không biến đổi, thường trụ cố định, gọi là kiến chấp điên đảo.

Nói kiến tìm kiếm là gì?

Đáp: Nếu lựa chọn trong các kiến, lựa chọn cho mình, gọi là kiến tìm kiếm.

Sao nói là giới tìm kiếm?

Đáp: Nếu lấy giới làm tịnh, hoặc tham cầu, tiếp xúc, gọi là giới tìm kiếm.

Giới tìm kiếm là sao?

Đáp: Nếu lấy giới làm tịnh, tham cầu tiếp xúc nhận lấy, gọi là giới tìm kiếm.

Sao nói là đạo giới tìm kiếm?

Đáp: Nếu đều cho là tịnh, hoặc tham cầu tiếp xúc, gọi là đạo giới tìm kiếm.

Nói thân kiến là gì?

Đáp: Nếu là ngã kiến.

Sao nói là ngã kiến?

Đáp: Hoặc có người cho sắc là ngã, trong ngã có sắc. Sắc là cái có của ngã, ngã là cái có của sắc. Chấp thọ, tưởng, hành, thức cũng như thế, gọi là thân kiến.

Sao nói là nóng vội?

Đáp: Nếu các cử chỉ tới lui hấp tấp vội vàng, gọi là nóng vội.

Nói tự khen mình là gì?

Đáp: Nếu khen điều tốt đẹp vượt quá khả năng, gọi là tự khen mình.

Nói không có niềm tin là gì?

Đáp: Nếu không tin thì không nhập, niềm tin không hơn, niềm tin thì không phải thật tin. Nếu tâm không tin, gọi là không có niềm tin.

Sao nói là không hiểu biết?

Đáp: Nếu không có tuệ, gọi là không hiểu biết.

Bỏ sển keo kiệt, luyến tiếc là gì?

Đáp: Nếu tham không bỏ, gọi là bỏ sển keo kiệt. Lại nữa, keo kiệt bủn xỉn, tiếc rẻ, ghét người khác thí cho lợi dưỡng, cần dùng, gọi là keo kiệt, tiếc rẻ.

Sao nói là khen trước mặt?

Đáp: Không cầu của cải, lợi dưỡng của người khác, thuận theo ý người khác, xứng với việc thiện của người đó, gọi là khen trước mặt.

Che đậy, luyến tiếc là sao?

Đáp: Nếu keo kiệt, bủn xỉn tài vật khiến người ta phải, gìn giữ cửa ngõ, sợ Sa-môn, Bà-la-môn vào được xin cầu, gọi là che đậy luyến tiếc.

Sao nói là không tin nghiệp?

Đáp: Nếu đối với nghiệp thiện, bất thiện, vô ký, không hiểu, lại không hiểu, rốt cuộc không hiểu rõ, gọi là không tin nghiệp.

Không tin nghiệp báo là sao?

Đáp: Nghiệp thiện, bất thiện có báo, nếu không hiểu, không hiểu sự quan trọng, không hiểu rõ ráo về báo này, gọi là không tin nghiệp báo.

Chê bai sự thí cho là sao?

Đáp: Nếu người thực hành bố thí phi pháp, gọi là chê bai sự thí cho.

Sao là chê bai việc học?

Đáp: Nếu người phi học, gọi là chê bai việc học.

Tự thắng là sao?

Đáp: Nếu tự cao cho: ta đã có tín, giới, thí, văn, trí huệ, biện tài, gọi là tự thắng (tự cho là hơn).

Khen kẻ thù là sao?

Đáp: Nếu người có kẻ thù, muốn nêu điều xấu của họ, trái lại khen việc thiện của họ, là có tín giới, thí, nghe, trí huệ, biện tài thì gọi là khen kẻ thù.

Sao nói là khen giả dối?

Đáp: Tâm có sự hối hận sai lầm, nếu không có tín, giới, thí, văn, huệ, biện tài mà khen nói là có, gọi là khen giả dối.

Không tự tại là sao?

Đáp: Nếu tâm có phiền não dấy lên mà tạo ra mọi việc thiện, không được tùy ý, gọi là không tự tại.

Nói thuộc người khác là sao?

Đáp: Nếu gây ra nghiệp bất tịnh, nếu muốn biểu hiện sự thân thuộc, hoặc làm kẻ hầu hạ, gọi là lệ thuộc người khác.

Thờ phụng người khác là sao?

Đáp: Nếu cùng ngao du, vui đùa với người sang trọng, vượt hơn, cậy thế lực bề ngoài, gọi là thờ phụng người khác.

Không oán ghét là sao?

Đáp: Nếu yêu quý, vui mừng, gọi là không oán ghét.

Oán ghét là sao?

Đáp: Là giận dữ.

Sao nói là chìm mất?

Đáp: Nếu pháp thiện bị bỏ dở, lười sụt, gọi là chìm mất.

Nói tâm buồn bã là sao?

Đáp: Nếu tâm buồn bã bất thiện, gọi là tâm buồn bã.

Nói không nhàm chán là sao?

Đáp: Nếu đối với vật dụng trong đời sống hằng ngày ham muốn nhiều không dừng, gọi là không nhàm chán.

Sao nói là không siêng năng, tinh tiến?

Đáp: Nếu ý không chuyên ưa về pháp thiện, gọi là không siêng năng, tinh tiến.

Nói không nhẫn nhục là sao?

Đáp: Nếu đối với pháp thiện, không cố gắng nhẫn thọ thì gọi là không nhẫn nhục. Lại nữa, không nhẫn nhục, hoặc có người không nhẫn chịu đối với sự đói, khát, lạnh, nóng, gió, mưa, muỗi, rận cắn, chích lờn nói không vừa ý. Nếu thân tâm đau khổ, cảm thấy khổ sở, khi sắp chết, gió dao cắt xẻ thân hình, không thể chịu nổi, gọi là không nhẫn nhục.

Không phải oai nghi là sao?

Đáp: Nếu chê bai giới do Phật kiết, gọi là không phải oai nghi.

Sao nói là không thọ giáo?

Đáp: Nếu truyền dạy đúng như pháp, mà tâm không kính thuận, gọi là không thọ giáo.

Nói gần gũi tri thức ác là gì?

Đáp: Nếu ở các chỗ sát sinh, trộm cắp, tà dâm, nói dối, uống rượu, nếu gần gũi những người này, cho là tri thức quan trọng, tri thức rất ráo, niệm kính tướng mạo tri thức, gọi là gần gũi tri thức ác.

Sao nói là thân hậu với kẻ ác?

Đáp: Nếu ở chỗ sát sinh, trộm cắp, tà dâm, nói dối, uống rượu, buông lung, nếu kết thân tình sâu đậm với họ, thân tình sâu nặng, thân tình rớt ráo, tôn kính nhau, không rời gọi là thân hậu với kẻ ác.

Sao nói là hạnh thủ ác?

Đáp: Nương người sát sinh, học sát sinh, hưởng về sự tôn thượng của kẻ sát sinh kia, nghiêng hưởng nơi sự sát sinh kia, lấy sự sát sinh của kẻ ấy làm sự hiểu biết. Nương với kẻ trộm, học theo việc trộm cắp, dựa vào kẻ tà dâm, bắt chước tà dâm, dựa vào người nói dối, học nói dối, dựa vào chỗ uống rượu, buông thả, bắt chước uống rượu, buông thả, tâm hướng về sự tôn thượng của kẻ uống rượu kia, nghiêng hưởng về sự uống rượu kia, lấy sự uống rượu của người kia làm sự hiểu biết, gọi là hành vi thủ ác.

Nói hành vi ác là sao?

Đáp: Nếu là hành vi của cảnh giới bất thiện gọi là hành vi ác.

Sao nói là gần gũi kẻ hèn yếu?

Đáp: Nếu người không tin, người không hổ, không thẹn, kẻ không học vấn, kẻ lười biếng, kẻ hay quên, kẻ không có trí huệ. Nếu gần gũi những người này, cung kính thờ phụng, gọi là gần gũi kẻ yếu hèn.

Nói thọ nhận pháp yếu hèn là gì?

Đáp: Nếu pháp của người yếu hèn nói, cung kính, thọ nhận, thực hành, gọi là thọ nhận pháp yếu hèn.

Sao nói là biết yếu hèn?

Đáp: Nếu pháp do kẻ yếu hèn nói, là pháp ác, khéo nghe, thọ nhận, tâm phân biệt, được thì gọi là biết pháp yếu hèn.

Nói gìn giữ pháp yếu là sao?

Đáp: Nếu pháp do kẻ yếu hèn nói, mà gìn giữ pháp này, gìn giữ chân chánh không quên, nhớ nghĩ nối nhau không mất, gọi là gìn giữ pháp yếu hèn.

Sao nói là không thuận với tư duy?

Đáp: Nếu không thuận với tư duy tốt đẹp thì gọi là không thuận với khéo tư duy.

Nói Thân cận đạo yếu hèn là sao?

Đáp: Nghĩa là tà kiến cho đến tà định. Nếu gần gũi, thường tu học, gọi là gần gũi đạo yếu hèn.

Sao nói là tâm yếu kém?

Đáp: Nếu tâm lười biếng, gọi là tâm yếu kém.

Nói tâm rối loạn là sao?

Đáp: Nếu tâm tán loạn năm dục: sắc, hình, hương vị, xúc, gọi là tâm rối loạn.

Nói vui mừng tranh cãi là gì?

Đáp: Nếu tranh tụng, hoặc trói buộc, giam cầm, thường trái nhau, gọi là vui mừng tranh cãi.

Sao nói là giới cấm mở rộng?

Đáp: Nếu thiếu sót, hoặc bỏ dỡ, nếu cấu uế, lìa giới cấm, gọi là giới cấm mở rộng.

Sao nói là kính pháp tà?

Đáp: Nếu đối với pháp ác bất thiện, cho pháp này là tôn quý, có thể được định, gọi là kính pháp tà.

Nói lui sụt pháp thiện là sao?

Đáp: Nếu pháp xuất thế gian, đối với pháp này, bỏ dỡ, lui sụt, gọi là lui sụt pháp thiện.

Sao nói là trạo cử?

Đáp: Nếu dao động, tâm rối loạn, không vắng lặng, không chánh vắng lặng, gọi là trạo cử.

Nói nghiêm sức thân là sao?

Đáp: Nếu tự tô điểm thì gọi là nghiêm sức thân.

Nguy hiểm là sao?

Đáp: Nếu nghiệp thân, miệng, ý khởi động không thuận theo thì gọi là nguy hiểm.

Nói biết xấu hổ là sao?

Đáp: Nếu ở trong chúng, không hề nói dối, gọi là biết xấu hổ.

Lời nói cuồng loạn là sao?

Đáp: Nếu nói năng bừa bãi, không nhiếp giữ, gọi là lời nói cuồng loạn.

Sao nói là không ghi nhớ?

Đáp: Nếu quên mất việc thiện, gọi là tâm không ghi nhớ.

Nghĩ đến bên ngoài là sao?

Đáp: Nếu nghĩ nhớ năm dục: sắc, thanh, hương, vị, xúc, gọi là nhớ nghĩ bên ngoài. Lại nữa, nghĩ bên ngoài, là hoặc nghĩ đến ngoại đạo, nếu kính cẩn nghĩ đến ngoại đạo, tâm ở pháp ngoại đạo kia, gọi là nghĩ đến bên ngoài.

Nói tùy theo lo mừng là gì?

Đáp: Nếu trong thế tục có những thứ vui mừng, lo lắng khổ sở, tâm có mong cầu thuận theo hòa đồng, gọi là tùy theo lo mừng.

Nói tự cao là sao?

Đáp: Nếu khen bản thân mình có nhiều tài năng, gọi là tự cao.  
Sao nói là chê bai người?

Đáp: Nếu nói việc xấu tốt của người, gọi là chê bai người.

Không kính trọng là gì?

Đáp: Nếu khi dễ, ngạo mạn với tôn trưởng, không kính sợ, gọi là bất kính.

Sao nói là không tự ty?

Đáp: Nếu không hạ mình đối với người, gọi là không tự ty.

Không thật kính là sao?

Đáp: Nếu đối với người tịnh hạnh, khen ngợi đẹp một cách giả dối, không chân thật, gọi là không thật kính.

Sao nói là khó thỏa mãn?

Đáp: Nếu ăn uống không biết nhàm chán, gọi là khó thỏa mãn.

Khó nuôi dưỡng là sao?

Đáp: Tìm kiếm vị ngon, gọi là khó nuôi dưỡng.

Sao nói là lười biếng?

Đáp: Nếu làm biếng, gọi là lười biếng.

Lười biếng là sao?

Đáp: Là biếng trễ, đó gọi là lười biếng.

Sao nói là lòi sụt giữa chừng?

Đáp: Nếu mong cầu lợi trên thì duyên nơi dễ, vì lười biếng nên khiến dứt bỏ, gọi là lòi sụt giữa chừng.

Thiện về sau là sao?

Đáp: Nếu đối với pháp thiện, lỗi lầm được diệt mất gọi là thiện về sau.

Thế nào là siêng năng nơi dục?

Đáp: Là ưa thích đắm các.

Siêng năng về khổ là sao?

Đáp: Có các thứ thân khổ, nhưng không phải là pháp bậc Thánh, không có oai nghi, vô ích, vô nghĩa, gọi là siêng năng về khổ.

Sao nói là tham?

Đáp: Nếu ái rộng lớn, rất xa đối với bờ bên kia, gọi là tham.

Tham ràng buộc là?

Đáp: Là ái rộng lớn, hết sức xa đối với bờ bên kia.

Não là gì?

Đáp: Nếu chúng sinh bị ngăn ấy nổi khổ ép ngặt, hoặc phiền não, phiền não trầm trọng, phiền não hoàn toàn, bên trong nóng bức, nội tâm mờ mịt tối tăm thì gọi là não.

Sao nói là tâm buồn thảm?

Đáp: Nếu chúng sinh bị khổ não ép ngặt, mũi tên độc ghim vào tâm, nếu miệng vừa khóc lóc, vừa kể lể, nhớ nghĩ đeo đuổi mãi không bỏ, gọi là tâm buồn thảm.

Khổ là sao?

Đáp: Nếu thân không chịu đựng nổi, mắt tiếp xúc khổ thọ, tai, mũi, lưỡi, thân tiếp xúc với khổ thọ, gọi là khổ.

Sao nói là lo?

Đáp: Tâm không chịu đựng nổi khổ thọ, gọi là lo.

Các khổ là sao?

Đáp: Nếu bị các khổ ép ngặt, dồn nén, tâm không dừng nghỉ, gọi là các khổ.

Nói sợ hãi là sao?

Đáp: Là tâm kinh động.

Dáng dấp yếu đuối là sao?

Đáp: Nếu thực hành pháp thiện, đắm mê sự vui mừng, gọi là dáng dấp yếu đuối.

Sao nói là dáng dấp mạnh mẽ?

Đáp: Như lời nói của trẻ con không có cấm kỵ, khó khăn.

Nghi ngờ là sao?

Đáp: Hai tâm do dự không thể mở ra gút mắc.

Sao nói là không có thân thích?

Đáp: Xa lìa pháp thiện, gọi là không có thân thích.

Chướng ngại pháp thiện là gì?

Đáp: là trái với pháp thiện.

Sao nói là không vừa ý nhau?

Đáp: Nếu mừng vì tranh chấp ràng buộc, nói năng tranh chấp lẫn nhau, gọi là không vừa ý nhau.

Trở ngại pháp thiện là sao?

Đáp: Nếu tạo ra nhân của pháp thiện, rồi sinh ra tự cao, gọi là trở ngại pháp thiện.

Biên thật là sao?

Đáp: Nếu kẻ biên kiến chấp kiến giải của mình là chắc thật, gọi là biên thật.

Thế nào là không gần gũi?

Đáp: Không gần gũi Phật, đệ chết Phật, không cúng dường, cung kính, lễ bái, đó gọi là không gần gũi.

Lìa gần là sao?

Đáp: Nếu đã từng gân gũ Phật, đê chết Phật, cúng dường, cung kính, lễ bái. Về sau lại bỏ dở, lười sụt, không còn gân gũ, cúng dường, cung kính lễ bái, gọi là lia gân.

Thấp kém là sao?

Đáp: Nghiệp thân, miệng, ý tạo ra pháp thấp kém giả dối, không thật.

Sao nói là tự cường?

Đáp: Khởi tâm bất thiện, biểu hiện ở thân, miệng, ý.

Nói nhịn nhục là sao?

Đáp: Tham, chấp pháp thế tục, mong cầu qua, lại, không dừng nghỉ.

Theo tham là sao?

Đáp: Nếu chạy theo lợi dưỡng không ngừng, mất tướng của người thiện.

Tự cao cử là sao?

Đáp: Nghiệp, thân, miệng, ý đều dao động.

Tự buông lung là sao?

Đáp: Tâm động loạn, phân tán không nhiếp giữ.

Không có sự gìn giữ là sao?

Đáp: Tay chân lăng xăng, không giữ cố định, vẽ ngang, vẽ dọc dưới đất.

Lại nữa, không có sự gìn giữ, nếu ham đi lại, gọi là không có gìn giữ.

Lìa thiện là sao?

Đáp: Không gân gũ chốn vắng lặng.

Nói không ăn năn là sao?

Đáp: Nếu khởi tâm bất thiện, vui mừng hơn hở, không sửa lỗi lầm gọi là không ăn năn.

Ôm hận là sao?

Đáp: Nếu không thể thường khiến cho không dứt, do đó, thêm phiền não, gọi là ôm hận.

Bủn xỉn, tiếc rẻ là sao?

Đáp: Đối với tài, pháp, gìn giữ, nhớ nghĩ mãi, không buông bỏ.

Sao là tà giáo?

Đáp: Nếu giảng nói pháp tà, đó là tà giáo. Như người tà kiến, nhóm hợp biểu hiện ở miệng như: âm thanh, lời nói, gọi là tà giáo.

Tranh tụng là sao?

Đáp: Vạch tìm điều tốt, xấu của người, không sinh hòa thuận.



Nói lẫn tránh sự sai quấy là sao?

Đáp: Nếu nghiệp đã tạo, tâm tự cao, không có kính thuận, gọi là lẫn tránh sự sai quấy.

Sao nói là cung kính lỗi lầm?

Đáp: Nếu cung kính, tự hạ mình không đúng pháp gọi là cung kính lỗi lầm.

Mừng tai họa là sao?

Đáp: Nhìn thấy thảm cảnh suy sụp, mất mát của người khác, lại cảm thấy vui mừng, thích thú!

Sao nói là tìm lỗi?

Đáp: Có thù oán, ngờ vực, thường dò xét khuyết điểm, sai sót của người.

Phi hạnh là gì?

Đáp: Nếu Tỳ-kheo phạm oai nghi, có hành vi không đúng oai nghi, gọi là phi hạnh.

Nói cầu thiên là gì?

Đáp: Nếu ở chỗ tụ tập đông người, rắp tâm mưu cầu danh, lợi, bèn hiện tướng ngời thiên, gọi là cầu thiên.

Sao nói là thiên vô ích?

Đáp: Nếu người ngời thiên không có oai nghi, gọi là thiên vô ích.

Nói không biết ơn là sao?

Đáp: Nếu từ người khác, được tài thí, pháp thí, không biết phân biệt, chánh phân biệt, không duyên phân biệt, gọi là không biết ơn.

Nói không biết ơn mình là sao?

Đáp: Nếu đã từng theo người được tài vật thí, pháp thí, không chịu ơn, gọi là không biết ơn mình.

Sao nói là khinh chê?

Đáp: Nếu nói lỗi người, tâm không kiêng kỵ, gọi là khinh chê.

Nói giận dữ là sao?

Đáp: Nếu phần nộ, không gìn giữ ý người, gọi là giận dữ.

Sao nói là tánh ác?

Đáp: Nếu thân, miệng, ý bạo ác, gọi là tánh ác.

Nói ngang ngạnh là gì?

Đáp: Nếu không có hạnh nhẫn nhục, gọi là ngang ngạnh.

Sao nói là dứt tu học?

Đáp: Nếu ngăn cấm người khác làm điều thiện, gọi là dứt tu học.

Nói quở trách, can ngăn lại sinh chê trách là gì?

Đáp: Nếu người làm việc ác, khéo can ngăn, không nghe lời, gọi

là quả trách, can ngăn lại sinh chê trách.

Sao gọi là quả trách, can ngăn, nói năng lộn xộn, sinh giận dữ?

Đáp: Nói quả trách, can ngăn không thành.

Quả trách, can ngăn không đúng là sao?

Đáp: Điều như trên đã nói.

Sao nói là chấp lấy thân kiến?

Đáp: Vì duyên theo thân kiến nên chấp lấy thân kiến, vì thân kiến ác, nên chấp lấy thân kiến. Như con đường hiểm nạn, có cỏ cây, rừng rậm che ở trên, kẻ hướng đến con đường đó, không biết cao thấp, sâu cạn. Người chấp lấy thân kiến cũng như thế, không biết phải, quấy, tốt xấu, gọi là chấp lấy thân kiến.

Thân kiến đối là sao?

Đáp: Vì duyên theo thân kiến nên gọi là thân kiến đối. Vì thân kiến xấu ác, nên gọi là thân kiến đối. Khiến cho các chúng sinh ở những nơi khổ nạn, như đói khát ở trong ấy, cái đối của các trùng ác, cầm thú, cái đối của nhân, phi nhân.

Như thế, người hướng tới con đường kia, phải chịu vô lượng các khổ. Như thế, chấp lấy thân kiến chịu mọi đau khổ, không đến bờ bên kia, gọi là thân kiến đối.

Nói dựng cờ thân kiến là sao?

Đáp: Nếu ưa khởi thân kiến, gọi là dựng cờ thân kiến.

Sao nói thân kiến lo?

Đáp: Nếu vì duyên theo thân kiến, nên sinh ưu não, sinh nặng, sinh tội cùng lo sầu, gọi là thân kiến lo.

Nói cầu thân kiến là sao?

Đáp: Nếu vì duyên theo thân kiến, nên mong cầu tà vạy về sắc, thọ, tưởng, hành, thức, gọi là mong cầu thân kiến.

Sao nói là găn gũ thân kiến?

Đáp: Nếu vì duyên theo thân kiến, nên găn gũ sắc, thọ, tưởng, hành, thức, gọi là găn gũ thân kiến.

Thân, mạn kiến là sao?

Đáp: Nếu vì duyên theo thân kiến, nên thân kiêu mạn, tô điểm cho thân mình, gọi là thân mạn kiến.

Sao nói là thân kiến dạo chơi?

Đáp: Nếu duyên theo thân kiến, hoặc vì duyên theo thân kiến, nên chấp lấy sắc, thọ, tưởng, hành, thức của ái, gọi là luyến tiếc thân kiến. Nếu vì duyên theo thân kiến, nên chấp lấy thọ, tưởng, hành, thức của ngã, gọi là thân kiến của ngã.

Sao nói là dục nhiễm?

Đáp: Nếu dục của cõi Dục, dục của cõi Sắc, Vô sắc, gọi là dục nhiễm, chung với dục nhiễm là buồn thương, ghét bỏ. Dục cũng như thế.

Nói hy vọng là sao?

Đáp: Nếu là xúc ban đầu của ái, gọi là hy vọng.

Sao nói là hy vọng nặng nơi ái?

Đáp: Nếu ái rộng lớn, chưa đến bờ bên kia, gọi là hy vọng nặng nơi ái.

Nói ái hy vọng rốt ráo là sao?

Đáp: Nếu ái rộng lớn, cuối cùng đến bên kia bờ, gọi là ái hy vọng rốt ráo.

Sao nói là khó đủ?

Đáp: Nếu cõi Dục không đủ, cõi Sắc, vô sắc không đủ, gọi là khó đủ, khó đầy. Mê đắm thắm nhuần, chìm mất, lưới nhánh sinh gốc, hy vọng, ham thích, cháy rụi, khát, nhà, nhẩn, trần, mụn nhọt, thọ nhận, cũng nói như trên. (một pháp đã xong).

Thất niệm là sao?

Đáp: Buông bỏ niệm thiện, gọi là thất niệm.

Sao nói là bất chánh tri?

Đáp: Hoặc có Tỳ-kheo không dùng chánh tri để đến, đi, co duỗi, xoay trở, mặc Tăng-già-lê, cầm y, ôm bát, ăn uống, tiện lợi, nghỉ ngơi, ngủ, đi, đứng, ngồi, nằm, lúc ngủ, khi thức, lúc im lặng, không tự giữ gìn khi đi, gọi là bất chánh tri.

Nói không giữ gìn căn môn là sao?

Đáp: Nếu thấy sắc, chấp lấy, gọi là không giữ gìn căn môn.

Sao nói là ăn không biết đủ?

Đáp: Là ăn không lường sức ăn của mình.

Sao nói là vô minh?

Đáp: Nếu là căn bất thiện si, gọi là vô minh.

Hữu ái là sao?

Đáp: Là ái của cõi Sắc, cõi Vô sắc.

Hữu kiến là sao?

Đáp: Nếu thường kiến, gọi là hữu kiến.

Sao nói không phải là hữu kiến?

Đáp: Nếu dứt kiến, gọi là không phải hữu kiến.

Dục lậu là sao?

Đáp: Nếu tham đắm, pháp cõi Dục, gọi là dục lậu.

Sao nói là hữu lậu?

Đáp: Nếu tham đắm pháp cõi Sắc, Vô sắc, gọi là hữu lậu.

Dục cầu là sao?

Đáp: Nếu cõi Dục chưa vượt qua, cõi Dục chưa biết, cõi Dục chưa dứt, ấm, giới, nhập, sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp của cõi Dục, nếu tìm kiếm, nhóm họp, gọi là dục cầu.

Sao nói là hữu cầu?

Đáp: Nếu cõi Sắc, vô sắc chưa vượt qua, cõi Sắc, vô sắc chưa biết, cõi Sắc, Vô sắc chưa dứt, ấm, giới, nhập, thiền, giải thoát, định, nhập định của cõi Sắc, Vô sắc, nếu tìm kiếm, nhóm họp thì gọi là hữu cầu.

Nói không trì giới là sao?

Đáp: Nếu phá giới, hoặc không giữ giới, gọi là không trì giới.

Kiến hại là sao?

Đáp: Đó là sáu mươi hai kiến và tà kiến.

Sao nói là giới suy?

Đáp: Nếu hủy hoại giới, không gìn giữ, gọi là giới suy.

Sao nói là kiến suy?

Đáp: Tức là sáu mươi hai kiến và tà kiến.

Mạng suy là sao?

Đáp: Là tà mạng.

Sao nói là oai nghi suy?

Đáp: Không phải hạnh oai nghi.

Hạnh suy vi là sao?

Đáp: Nếu Tỳ-kheo không đi trong cảnh giới của mình, gọi là hạnh suy vi.

Sao nói là làm ác?

Đáp: Là thành tựu pháp bất thiện.

Không làm việc thiện là gì?

Đáp: Pháp thiện trong xuất thế gian, nếu không làm, thì không thành tựu, gọi là không làm việc thiện.

Sao nói là gần gũi tại gia?

Đáp: Nếu thuận với thế gian, trái với chánh hạnh, gọi là Thân cận tại gia.

Nói gần gũi xuất gia là sao?

Đáp: Nếu không thuận theo pháp tại gia, trái với hành vi thế gian, gọi là gần gũi xuất gia.

Nói hai duyên dục nhiễm là gì?

Đáp: Nếu duyên sắc tịnh, duyên tư duy không thuận, sinh ra dục

nhiễm, gọi là hai duyên dục nhiễm.

Sao nói là hai duyên sinh giận dữ?

Đáp: Duyên oán ghét, duyên tư duy không thuận, đó là hai duyên sinh giận dữ huân tập như khói xông.

Hai duyên sinh tà kiến là sao?

Đáp: Duyên tà thuyết của người, duyên tư duy không thuận sinh tà kiến.

Sao nói là giận dữ?

Đáp: Nếu phần nộ, lại phần nộ.

Dò xét oán thù là sao?

Đáp: Nếu muốn ràng buộc báo thù, ràng buộc đến cùng, tâm hành nghiệp si, phần nộ hoặc giận dữ đến cuối cùng.

Nói ôm hận là sao?

Đáp: Nếu tâm cấu uế, bị phiền não làm nhiễm ô, gọi là ôm hận.

Sao nói là cháy nóng?

Đáp: Nếu không vừa ý mà sinh lo buồn, sầu não, gọi là cháy nóng.

Ganh ghét là sao?

Đáp: Nếu thấy người khác được lợi dưỡng, tôn trọng, cung kính, lễ bái, mà sinh tâm ganh ghét, ganh ghét nặng, ganh ghét đến cùng, gọi là ganh ghét.

Nói keo kiệt, tiếc rẻ là gì?

Đáp: Nếu tham lam, bủn xỉn về tài thí, pháp thí, không buông bỏ, nhóm họp, ưa chấp mắc, gọi là keo kiệt, tiếc rẻ.

Biến hóa huyễn hoặc là sao?

Đáp: Đối với bậc tôn thắng và trước mặt người khác, vì tiếng đồn, khen ngợi giả dối, tự che giấu lỗi mình, lừa dối người khác.

Gian dối là sao?

Đáp: Tâm tà vạy, bất chánh.

Sao nói là không hổ?

Đáp: Nếu tự tạo ra điều xấu ác, nội tâm không ăn năn, gọi là không có xấu hổ. Hơn nữa, không có xấu hổ, nghĩa là nếu người không có hổ, thì đối với pháp đáng xấu hổ, không xấu hổ, đối với pháp bất thiện, không xấu hổ, gọi là không có hổ.

Không thẹn là sao?

Đáp: Nếu tự làm điều xấu ác, không xấu hổ đối với người, gọi là không có thẹn. Lại nữa, không có thẹn, nếu người không thẹn, thì đối với pháp đáng xấu hổ, không xấu hổ, đối với pháp bất thiện, xấu ác,

không xấu hổ, gọi là không thẹn.

Sao nói là khoe khoang, tự cao?

Đáp: Là tự khen mình, kiêu mạn đối với người. Tranh tụng là sao?

Đáp: Nếu khởi lời nói thô, xằng, tức giận dao động bất thiện của thân, miệng, ý, gọi là tranh tụng.

Sao nói là cống cao?

Đáp: Nếu khởi tâm bất thiện tô điểm thân mình, khen ngợi việc thiện của mình, ý không mở bày, gọi là cống cao.

Buông lung là sao?

Đáp: Nếu không nhiếp giữ ý nghĩ lộn xộn, gọi là buông lung. Mạn là sao?

Đáp: Nếu nói ta hơn, gọi là mạn. Sao nói là tăng thượng mạn?

Đáp: Nói là ta bằng với người hơn.

\* \* \* \* \*